

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2009 - 2010

Thực hiện Chỉ thị số 4899/CT-BGD&ĐT ngày 4/8/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp năm học 2009-2010; Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 30/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2009-2010 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hoà Bình;

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình báo cáo tổng kết năm học 2009-2010 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Quy mô trường lớp, học sinh.

Năm học 2009 - 2010, toàn tỉnh có 216 trường Mầm non; 219 trường Tiểu học; 19 trường PTCS; 209 trường THCS; 38 trường THPT; 11 Trung tâm GDTX huyện, thành phố; 1 Trung tâm GDTX tỉnh; 1 Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp; 1 Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học; 1 trường CĐSP; 1 trường Trung học Kinh tế - Kỹ Thuật; 210 Trung tâm học tập cộng đồng. Toàn tỉnh có 192.742 học sinh, sinh viên.

2. Quy mô đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Năm học 2009 - 2010, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo có 18.666 cán bộ, giáo viên, nhân viên (trong đó có 15.356 biên chế; hợp đồng 3.310):

+ Quản lý Nhà nước: 245 (trong đó có 27 NVHĐ 68, 18 NVHĐ ngắn hạn)

+ Cán bộ quản lý giáo dục: 1717 (trong đó có 4 CBMN hợp đồng).

+ Giáo viên: 14.468 (có 1.930 GV hợp đồng).

+ Nhân viên: 2.236 (trong đó có 327 NVHĐ 68, 1.004 NVHĐ ngắn hạn).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2009-2010.

1. Kết quả triển khai ba cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

1.1. Kết quả triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị và cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, thiết thực tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW của Bộ Chính trị về thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Chỉ đạo các đơn vị, trường học xây dựng kế hoạch cụ thể, sát với thực tế, tìm ra những giải pháp, biện pháp phù hợp cho từng trường, từng lớp, từng giáo viên và học sinh. Tập trung chỉ đạo để có được kết quả cao nhất.

- 100% các đơn vị, trường học ký cam kết, có sơ kết và có các giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc vận động, không để xảy ra các hành vi vi phạm nghiêm trọng về tư tưởng, văn hóa, đạo đức, lối sống của cán bộ, giáo viên. Việc học tập các chuyên đề tư tưởng và tấm gương đạo đức của Bác đã giúp cho nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên, thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng và giá trị to lớn của tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và đã tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống. Có thể khẳng định qua 3 năm triển khai cuộc vận động đã có sự chuyển biến về nhận thức, tư tưởng và hành động trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về đạo đức, lối sống, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; cải cách hành chính; đổi mới phương pháp làm việc...

- Các đơn vị đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT và Công đoàn ngành, gắn nội dung thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” với việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động khác của ngành. 100% đơn vị có khẩu hiệu “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. 100% cán bộ, giáo viên khách quan, trung thực trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, coi thi, chấm thi và đánh giá kết quả học tập của học sinh. Nhiều đơn vị tổ chức cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tự liên hệ, kiểm điểm cá nhân theo nội dung “đạo đức, tự học và sáng tạo” trong các dịp sơ kết, tổng kết năm học. Các đơn vị đã phổ biến, quán triệt tới cán bộ, giáo viên về quy định đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/QĐ-BGD&ĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ GD&ĐT. Năm học 2009-2010 không có nhà giáo nào vi phạm đạo đức bị xử lý kỷ luật. Đại đa số cán bộ, giáo viên đều không ngừng học tập để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ và tin học để phục vụ công tác và hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp nhà giáo và chuẩn cán bộ quản lý cơ sở giáo dục với nhiệm vụ được giao. Nhiều cán bộ, giáo viên khắc phục khó khăn, có kế hoạch tự học, tự nghiên cứu để chiếm lĩnh tri thức khoa học, công nghệ và nghệ thuật sư phạm.

1.2 Kết quả 4 năm thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục thông qua cuộc vận động “Hai không” của ngành.

Qua 4 năm thực hiện, cuộc vận động đã đi vào chiều sâu và đã đạt được những kết quả cụ thể, có tác dụng thúc đẩy giáo dục phát triển. Môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường tiếp tục được xác lập. Chất lượng giáo dục cơ bản từng bước được nâng lên. Tình trạng học sinh yếu kém được quan tâm khắc phục, học sinh bỏ học giảm. Cuộc vận động được quán triệt sâu sắc và đã từng bước ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong ngành giáo dục. Các cấp lãnh đạo đã nhận thức đúng về tầm quan trọng của cuộc vận động, quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi ủng hộ ngành Giáo dục trong việc tổ chức triển khai thực hiện. Sở GD&ĐT, các đơn vị, trường học tích cực chỉ đạo việc tuyên truyền về chủ trương của Đảng, Nhà nước về chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục. Cuộc vận động đã được đông đảo các tầng lớp xã hội, các cán bộ, giáo viên đồng tình hưởng ứng.

Với những nỗ lực của toàn ngành, đến nay cuộc vận động đã thu được những kết quả khả quan về mọi mặt, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong các trường: Từng bước lập lại kỷ cương, nề nếp, phát huy dân chủ trong các nhà trường, tổ chức các phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, “Dân chủ- kỷ cương- tình thương- trách nhiệm”, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong trường học, có những chuyển

biến rõ rệt đi sâu vào thực chất, tạo ra động lực mới thúc đẩy sự phát triển của nhà trường. Cán bộ, giáo viên, học sinh phấn khởi, đồng tình với cuộc vận động, mong muốn triển khai thắng lợi để tạo ra sự công bằng xã hội, tạo ra sinh khí mới trong học tập và rèn luyện. Học sinh, sinh viên đã có ý thức tự học tập, rèn luyện, các trường đã có nhiều cố gắng trong việc sắp xếp, bố trí giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

Năm học 2009-2010, ngành GD&ĐT Hoà Bình đã chỉ đạo, tổ chức thi tốt nghiệp THPT và bổ túc THPT đạt kết quả tốt. Chỉ đạo công tác chấm thi tốt nghiệp đảm bảo nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế. Kết quả thi TN THPT năm 2010 đạt tỷ lệ 95.37% đối với THPT và 95.50% đối với GDTX.

1.3 Kết quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Sở GD&ĐT đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, tích cực tham mưu cho lãnh đạo địa phương chỉ đạo và triển khai phong trào thi đua.

- Có kế hoạch cụ thể phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ban đại diện cha, mẹ học sinh phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện phong trào thi đua. 100% học sinh, sinh viên nắm được nội dung phong trào thi đua; có kế hoạch và các giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng các hoạt động văn nghệ; đưa các bài hát, điệu múa, âm nhạc truyền thống dân tộc vào nhà trường một cách hiệu quả. Mỗi trường có ít nhất 01 đội văn nghệ của học sinh, sinh viên. 100% các trường phổ thông nhận và thực hiện việc chăm sóc và phát huy giá trị các công trình di tích lịch sử, văn hoá; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường

- Chỉ đạo các đơn vị, trường học làm tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; học sinh nhìn chung có quan hệ ứng xử văn minh lịch sự, trang phục gọn gàng, có tinh thần tương thân, tương ái. 100% các đơn vị trường học có kế hoạch và biện pháp tích cực hiệu quả chống hành vi gian lận trong học tập và rèn luyện.

- Chỉ đạo đổi mới việc dạy và học có hiệu quả phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh và gắn với điều kiện tự nhiên của mỗi địa phương: Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên của học sinh; góp phần hình thành trong học sinh khả năng tự học, khuyến khích đề xuất sáng kiến và cùng các thầy cô giáo thực hiện các giải pháp để việc dạy và học có hiệu quả ngày càng cao. Chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học, coi trọng việc giảng dạy tích hợp, dạy lồng ghép các môn khoa học tự nhiên theo hướng lồng ghép việc giải thích các quy luật Hóa học, Vật lý, Sinh học, Toán học... với việc giới thiệu các hoạt động văn hoá dân gian, di tích, cảnh quan thiên nhiên phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và của nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động triển khai phong trào thi đua: Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới có phần “Lễ” và phần “Hội”; Quyên góp, giúp đỡ về sách giáo khoa, vở viết, sách tham khảo, quần áo, đồ dùng học tập cho học sinh các trường thuộc vùng đặc biệt khó khăn; Ủng hộ việc góp phần tôn tạo di tích lịch sử Đền thờ Nhà giáo Chu Văn An và Đền thờ nữ Tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ với số tiền là 20 triệu đồng; chỉ đạo giới thiệu, tôn vinh Danh hiệu “Nhà giáo được học sinh yêu quý nhất”; tập huấn và chỉ đạo các đơn vị tổ chức “Lễ tri ân và trưởng thành” cho học sinh lớp 12.

- Tổ chức giới thiệu các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian và lựa chọn, phối hợp, hướng dẫn việc tổ chức đưa các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian vào nhà trường phù hợp với điều kiện cụ thể của huyện, thành phố và lứa tuổi học sinh. Tổ chức các Hội nghị tại Cao Phong, Đà Bắc hướng dẫn các đơn vị, trường học đưa một số trò chơi dân gian, các bài hát dân ca vào các nhà trường cho phù hợp. Chỉ đạo tổ chức kết nghĩa điểm giữa trường thuận lợi và khó khăn tại xã Nậm Sơn huyện Kim Bôi. Phối hợp với Hội Phụ nữ tỉnh chỉ đạo tổ chức điểm Tết Trung thu “Đêm hội trăng rằm” cho thiếu nhi tại Lương Sơn.

- Tổ chức “Tuần về nguồn” vào trung tuần tháng 11/2009: Tổ chức “Báo công dâng Bác” tại Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh trên công trình Thủy điện Hòa Bình với 245 lượt cán bộ, giáo viên và học sinh của 02 huyện Tân Lạc và Cao Phong và 90 lượt cán bộ, giáo viên và học sinh của trường THPT Nguyễn Trãi, huyện Lương Sơn. Tổ chức “Ngày về nguồn” cho trên 90 đồng chí là lãnh đạo ngành, lãnh đạo các đơn vị giáo dục trong tỉnh tại Đền thờ Chu Văn An tỉnh Hải Dương vào ngày 24/11/2009.

- Phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền chủ trương “3 đủ”: Đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở và vận động giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường học. Vận động CB, GV, NV, HS trường thuận lợi tạo mọi điều kiện giúp đỡ, ủng hộ trường khó khăn bằng nhiều hình thức. Thống kê theo số liệu báo cáo từ các đơn vị, trường học, đến nay trên địa bàn tỉnh Hòa Bình chưa ghi nhận trường hợp học sinh nào phải bỏ học do thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu sách vở và đồ dùng học tập.

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn. Có kế hoạch mở rộng diện tích các trường chật hẹp. Tăng cường xây tường bao, cổng biển trường đảm bảo mỹ quan, an toàn. Xây dựng phòng học an toàn, thoáng mát; tăng cường bàn ghế, đồ dùng, thiết bị dạy học. Xây dựng sân chơi, trồng cây trong khu vực trường, đảm bảo có đủ nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh; thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm trong các trường Mầm non, các lớp tiểu học bán trú, các trường PT DTNT...

2. Kết quả việc triển khai đổi mới quản lý giáo dục.

- Tham mưu để UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT theo thẩm quyền. Đến nay 100% các Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT đã được UBND cấp huyện, cấp tỉnh Quyết định ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

- Tích cực tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và biên chế năm học kịp thời; chủ động trong việc kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy ở các cơ sở giáo dục - đào tạo; sắp xếp, tuyển dụng, sử dụng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức hợp lý theo Thông tư 35/2006/TTLB- BGDĐT- BNV ngày 23/8/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và văn bản qui định định mức giáo viên đối với ngành học Mầm non đạt hiệu quả tốt.

- Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý ngân sách sự nghiệp GD&ĐT cho các huyện, Thành phố. Sở GD&ĐT trực tiếp quản lý các trường PTDTNT tỉnh, huyện, liên xã, các trường THPT, các TTGD TX, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng

nghiệp, Trung tâm Ngoại ngữ -Tin học và các trường Trung học KT-KT, trường Cao đẳng Sư phạm. Sở GD&ĐT đã hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt việc lập dự toán thu chi ngân sách từng năm. Thực hiện phân cấp quản lý tài chính một cách mạnh mẽ, phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Thực hiện cơ chế tự chủ, các đơn vị đã triển khai nhiều biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nên hiệu quả sử dụng kinh phí được nâng lên. Nhờ tiết kiệm được kinh phí một số đơn vị đã có nguồn thu để chi tăng thu nhập cho cán bộ giáo viên đặc biệt là các đơn vị có nhiều biên chế và có nhiều nguồn thu. Các đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ đã chủ động sử dụng kinh phí được giao để thực hiện nhiệm vụ, huy động vốn theo quy định.

- Căn cứ Thông tư 09/2009/TT-BGD&ĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, Sở GD&ĐT đã hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện 3 công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu chi tài chính. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ đã được duyệt.

- Tiếp tục thực hiện việc sưu tầm, biên soạn, biên tập các câu hỏi thi, đề kiểm tra, đề thi để từng bước xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, đề kiểm tra chất lượng đầu năm, kiểm tra 1 tiết, kiểm tra học kỳ, đề thi... ở đơn vị và tại Sở GD&ĐT. Chuẩn bị thực hiện triển khai thí điểm phần mềm thi trắc nghiệm Pretest tại 33 đơn vị, trường học.

- Chỉ đạo thực hiện công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Trong năm học 2009-2010 đã tiến hành kiểm tra tư vấn việc triển khai công tác tự đánh giá tại 21/38 trường THPT và 11/11 phòng GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá giáo viên mầm non, Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp, nghiên cứu triển khai chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học (THCS,THPT), chuẩn hiệu trưởng trường THCS, THPT và chuẩn Giám đốc TTGDTX theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Từ nhiều năm nay, Sở GD&ĐT đã xây dựng tiêu chí và hướng dẫn các cơ sở giáo dục đánh giá, xếp loại giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT theo Quyết định 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập. Từ năm học 2008-2009 đến nay, việc đánh giá, xếp loại giáo viên ngoài việc căn cứ theo Quyết định 06/2006/QĐ-BNV, Sở GD&ĐT đã hướng dẫn các đơn vị căn cứ chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên MN, TH, Trung học để xem xét đánh giá, xếp loại giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định 798/QĐ-UBND ngày 27/5/2010 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình giai đoạn từ năm 2010-2020.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục. 100% các đơn vị, trường học có địa chỉ email phục vụ điều hành và quản lý giáo dục; tiến hành khai trương website của ngành trong tháng 6 năm 2010. Tổ chức tập huấn tin học và ứng dụng CNTT trong dạy học cho 34 lớp với 862 giáo viên TH, THCS, THPT; chỉ đạo các đơn vị, trường học về việc tham gia bài giảng điện tử, bài giảng e-learning với khẩu hiệu “Mỗi giáo viên xây dựng ít nhất một bài giảng điện tử”; hưởng ứng cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng điện tử e-learning” do Bộ GD&ĐT tổ chức. Tích cực áp dụng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo qua mạng giáo dục đặc biệt là các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, thanh tra viên, cán bộ quản lý

giáo dục. Khai thác ứng dụng và dạy học tin học bằng mã nguồn mở, ưu tiên dùng Open Office trong toàn ngành.

- Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh công tác thanh tra. Tăng cường bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và thanh tra viên. Tăng cường các hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học, ngành học; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cuộc vận động “Hai không”. Năm học 2009-2010, đã thanh tra hoạt động sư phạm của 276 giáo viên đạt 104,2% kế hoạch; thanh tra công tác quản lý hành chính được 15 đơn vị, trường học; thanh tra, kiểm tra các cuộc vận động và phong trào thi đua, thanh tra công tác quản lý tài chính, tài sản lồng ghép với các cuộc thanh tra toàn diện, thanh tra hành chính tại 10 đơn vị đạt 100% kế hoạch; thanh tra việc cấp phát văn bằng chứng chỉ của 13 đơn vị, trường học; thanh tra, kiểm tra quản lý dạy thêm, học thêm, thanh tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại 11 đơn vị trường học; thanh tra quản lý, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học tại 21 đơn vị, trường học; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại 14 đơn vị. Chỉ đạo công tác thanh tra các Phòng GD&ĐT huyện, thành phố, công tác tự kiểm tra của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc. Các đơn vị đều hoàn thành và vượt chỉ tiêu công tác thanh tra đề ra. Qua thanh tra, kiểm tra cho thấy các đơn vị đã thực hiện tốt các quy định. Hoạt động thanh tra đã đi vào chiều sâu và có hiệu quả hơn, luôn coi trọng việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra của đối tượng được thanh tra, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, tăng cường nền nếp kỷ cương, góp phần quan trọng trong phòng ngừa chống tham nhũng, vi phạm quy chế chuyên môn trong các đơn vị trường học.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác pháp chế. Trong năm học 2009-2010, bộ phận pháp chế đã chủ trì soạn thảo và tham mưu với UBND tỉnh ban hành 02 Văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức rà soát và hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý hoạt động giáo dục và đào tạo. Năm 2009, đã tiến hành rà soát 32 văn bản quy phạm pháp luật. Việc kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật được quan tâm, chú trọng, góp phần loại bỏ những văn bản không còn phù hợp, nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý văn bản Nhà nước.

Tích cực truyền truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức PBGDPL trong ngành giáo dục. Tổ chức tổ việc giảng dạy các kiến thức pháp luật theo chương trình đối với các cấp học và trình độ đào tạo. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tủ sách pháp luật ở cơ quan Sở, Phòng GD&ĐT và các đơn vị, trường học phục vụ thiết thực cho công tác của ngành.

3. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

3.1. Kết quả công tác phổ cập giáo dục.

Tiếp tục duy trì, củng cố và phát huy có hiệu quả công tác chống mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ. Tập trung nâng cao chất lượng PCGD. Tỷ lệ người biết chữ độ tuổi 15-35 đạt 99,2%; 210/210 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH-CMC đạt tỷ lệ 100%; 209/210 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH-ĐĐT, đạt tỷ lệ 99,5%(còn xã Hang Kia huyện Mai Châu chưa đạt); 208/210 xã, phường, thị trấn đạt PCGDTHCS, đạt tỷ lệ 99,04% (2 xã chưa đạt là xã Hang Kia

huyện Mai Châu và xã Nuông Dăm huyện Kim Bôi). Kết thúc năm 2009, toàn tỉnh có 11/11 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGDTHĐĐT và PCGDTHCS.

3.2. Triển khai nhiệm vụ năm học đối với các cấp học.

3.2.1. Giáo dục Mầm non.

- Qui mô Giáo dục Mầm non tiếp tục được mở rộng, phát triển. Toàn tỉnh có 216 trường mầm non với 2.480 nhóm, lớp. Ngành GD&ĐT đã có nhiều giải pháp, biện pháp để phát triển số lượng. Huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, ưu tiên cho trẻ 5 tuổi, đồng thời quan tâm đến vùng khó khăn để tất cả trẻ em 5 tuổi được đi học mẫu giáo một năm trước khi vào lớp 1. Toàn tỉnh đã huy động 48438 trẻ trong độ tuổi ra lớp, đạt tỉ lệ chung 71.1%, trong đó trẻ nhà trẻ 12.594 trẻ, đạt tỉ lệ 40.59%; trẻ Mẫu giáo 35.844 trẻ, đạt tỉ lệ 96.6%. Huy động 446 trẻ khuyết tật ra lớp học hoà nhập đạt tỷ lệ 78.8%. Huy động 12.214 trẻ Mẫu giáo 5 tuổi ra lớp, đạt tỉ lệ 99,9%.

- Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng trẻ được nâng lên một bước. Trẻ được ăn tại trường là 32.032 trẻ đạt tỷ lệ 66.1%. Tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng là 8.2% (giảm so với năm học trước là 0,8%).

Tổ chức Hội thi Hiệu trưởng giỏi cấp huyện,tỉnh. Kết quả: có 185 hiệu trưởng tham gia thi cấp huyện, thành phố trong đó có 18 hiệu trưởng đạt giải tại Hội thi cấp tỉnh. Tổ chức cho đoàn cán bộ quản lý giáo dục mầm non đi trao đổi học tập kinh nghiệm về công tác quản lý giáo dục mầm non tại Lào Cai và Vân Nam-Trung Quốc.

3.2.2. Giáo dục phổ thông.

- Chỉ đạo các đơn vị, trường học nghiên cứu, kế hoạch cụ thể, xây dựng các giải pháp thực hiện chủ đề năm học “Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục” phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị. Tổ chức quán triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tạo bước chuyển biến trong công tác quản lý nâng cao chất lượng dạy và học. Tập trung vào một số nội dung cơ bản: Đổi mới cơ chế, chính sách quản lý giáo dục; đổi mới về tư duy và phương thức quản lý giáo dục theo tinh thần ngày càng dân chủ, phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể, khơi dậy được tiềm năng, sự sáng tạo của từng cơ sở, từng cá nhân, tạo quyền tự chủ, sáng tạo, tích cực cho cả người dạy và người học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, phát triển năng lực nghề nghiệp của nhà giáo. Đổi mới phương pháp dạy học đồng thời đổi mới thi và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh.

- Chú trọng làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý. Xác định công tác bồi dưỡng giáo viên là nhiệm vụ quan trọng và là yếu tố thúc đẩy việc nâng cao chất lượng dạy học. Chỉ đạo các đơn vị, trường học lập kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong cả năm học, quan tâm giúp đỡ giáo viên mới ra trường chưa được tập huấn, bồi dưỡng chương trình sách giáo khoa mới, đảm bảo tất cả giáo viên phải nắm vững chương trình, sách giáo khoa, có kỹ năng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học, nắm vững hệ thống chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học đã được quy định.

- Tăng cường chỉ đạo việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới cách kiểm tra đánh giá thông qua các hoạt động dự giờ, thăm lớp, trao đổi kinh nghiệm các tổ chuyên môn, hội thảo, hội nghị. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ra đề, soạn đáp

án và chấm bài thi, kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình với các cấp độ. Coi trọng việc phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá, thi cử giữa các năm học liền kề, kết quả khảo sát chất lượng để điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập. Có các giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá và ứng dụng trong công tác quản lý chuyên môn. Coi trọng thực hành, thí nghiệm, rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho học sinh bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình. Khai thác tối đa hiệu quả các phòng học bộ môn, nâng cao kỹ năng thực hành, phát huy tính tích cực của học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khoá, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Quán triệt đặc trưng của các nhóm môn học để nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục. Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, triển khai giáo dục địa phương. Đảm bảo chất lượng giáo dục, giảm số lượng học sinh lưu ban, bỏ học, có biện pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém.

Tổ chức chặt chẽ, đúng quy chế kiểm tra đánh giá kết quả theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. (Chất lượng hai mặt giáo dục TH, THCS, THPT trong biểu mẫu đính kèm).

* Giáo dục Tiểu học :

- Toàn tỉnh đã huy động 59097 học sinh đi học, trong đó tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 99,9%; trẻ từ 6 đến 11 tuổi đi học đúng độ tuổi đạt 99%. Tiếp tục chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dạy học các khối lớp. Toàn tỉnh có 31.243 học sinh được học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 52%, triển khai dạy học hai buổi/ ngày đã góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học. Huy động 965 học sinh khuyết tật ra lớp học hoà nhập đạt tỷ lệ 75,8%.

Kết quả xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: 10115/10321 đạt tỷ lệ 98%.

- Tổ chức Hội thi Phó hiệu trưởng giỏi cấp tỉnh với 41 Phó Hiệu trưởng dự thi. Kết quả 26 Phó Hiệu trưởng đạt giải: 01 giải Nhất, 7 giải Nhì, 9 giải Ba và 9 giải Khuyến khích. Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi lớp 2-3 với tổng số 117 giáo viên dự thi, trong đó có 46 giáo viên đạt giải: 02 giải nhất, 09 giải nhì, 17 giải ba và 18 giải khuyến khích. Tổ chức Hội thi viết chữ đẹp với kết quả 110 học sinh và 22 giáo viên dự thi. Đây là những biện pháp, giải pháp có tác dụng làm động lực thúc đẩy phong trào thi đua, nâng cao chất lượng dạy và học.

* Giáo dục Trung học:

- 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học được vào học lớp 6 THCS. Số học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 THPT là 9757/11361 học sinh đạt 85.8%.

- Đoàn học sinh giỏi tỉnh Hoà Bình có 72 học sinh tham dự kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia lớp 12 THPT năm học 2009-2010. Kết quả đã có 40 học sinh đoạt giải, tăng 8 giải so với năm học 2008-2009; tỷ lệ đoạt giải là 55,5%. Trong tổng số 40 giải Quốc gia, có 4 giải Nhì, 20 giải Ba và 16 giải khuyến khích; có 8 học sinh dân tộc đoạt giải. Kết quả kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia tiếp tục khẳng định chất lượng ổn định về giáo dục mũi nhọn trong các nhà trường.

Năm học 2009-2010, tỉnh Hòa Bình đạt giải Nhất toàn đoàn tại kỳ thi giải toán trên máy tính cầm tay Vinacal tổ chức tại Hòa Bình với 26 giải trong đó có 5 giải Nhất, 10 giải Nhì, 10 giải Ba và 1 giải Khuyến khích.

- Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp tỉnh THPT ở 5 môn thi: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Hóa học, Vật lý với 116 giáo viên dự thi. Kết quả có 26 giáo viên đạt giải, trong đó có 7 giải nhất, 7 giải nhì, 12 giải ba và 38 giáo viên được công nhận. Tổ chức thi giáo viên giỏi tỉnh cấp THCS có 87 giáo viên tham dự. Kết quả có 42 giáo viên đạt giải, trong đó có 5 giải nhất, 11 giải nhì, 13 giải ba, 13 giải khuyến khích và 39 giáo viên được công nhận.

3.2.3. Giáo dục thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục ở các cơ sở GDTX. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo bộ môn và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Có 25/40 học viên dự thi đạt giải học viên giỏi cấp tỉnh giải toán trên máy tính cầm tay, 2/5 học viên đạt giải cấp khu vực, trong đó có 2 giải ba. Có 18/21 giáo viên TTGD TX được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, trong đó có 16 giáo viên đạt giải; có 51/101 học viên đạt giải học viên giỏi cấp tỉnh, trong đó có 2 giải nhất, 6 giải nhì, 17 giải ba và 26 giải khuyến khích.

Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ các cơ sở giảng dạy ngoại ngữ, tin học theo đúng quy chế hiện hành. Năm học 2009-2010 đã mở 7 lớp liên kết đào tạo với 464 học viên; bồi dưỡng tin học trình độ A cho 1821 học viên, bồi dưỡng ngoại ngữ cho 1118 học viên trong đó tổ chức thi và cấp chứng chỉ tin học trình độ A cho 1710 học viên, chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh cho 632 học viên.

Đa dạng hóa nội dung, chương trình và hình thức học tập GDTX. Đẩy mạnh hoạt động liên kết với các cơ sở dạy nghề, trường nghề trong và ngoài tỉnh mở các lớp vừa học văn hóa, vừa học nghề. Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng nhu cầu người học. Toàn tỉnh đã huy động được 403.246 lượt học viên trong đó TTGD TX huy động được 16.108 lượt học viên, TTHTCĐ huy động được 387.138 lượt học viên học các chuyên đề. Tiến hành biên soạn, in và cung cấp cuốn Sổ tay nghiệp vụ cho các đối tượng cán bộ quản lý, cán bộ thường trực, hướng dẫn viên, cộng tác viên của các TTHTCĐ.

Hướng dẫn và tập trung chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn theo kế hoạch 545 của UBND tỉnh; 100% các xã, phường, thị trấn và các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Tính đến 30/5/2010 việc thực hiện các mục tiêu xây dựng xã hội học tập cơ bản đã hoàn thành kế hoạch đề ra.

3.2.4. Giáo dục chuyên nghiệp.

- Xây dựng và củng cố hệ thống trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp phù hợp và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Chỉ đạo các trường mở thêm các chuyên ngành đào tạo mới để phát triển quy mô đào tạo đáp ứng nhu cầu người học, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xây dựng từ trình và Đề án nâng cấp Trường TH Kinh tế - Kỹ thuật thành Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật vào năm 2010 trọng tâm là tăng cường cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên nhằm xây dựng nhà trường thành một trường Cao đẳng đa ngành có nhiệm vụ chính trị là đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật cho tỉnh có trình độ cao đẳng và các trình độ thấp hơn. Chỉ đạo các trường CĐ, TCCN

thực hiện kế hoạch đào tạo theo quy định của Giáo dục và Đào tạo. Năm học 2009-2010 đã tuyển sinh 1.505 chỉ tiêu hệ chính qui tập trung và 521 chỉ tiêu hệ vừa làm vừa học.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp năm 2009 theo chủ trương tiếp tục cải tiến tuyển sinh vào đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Năm 2009, toàn tỉnh có 13.820 lượt thí sinh đăng kí dự thi vào các trường đại học, cao đẳng tăng 3% so với năm 2008. Theo thống kê của Bộ Giáo dục & Đào tạo, số thí sinh tỉnh Hoà Bình đổ vào các trường ĐH, CĐ năm 2009 là: 3.897 đạt tỉ lệ 28,1%. Toàn tỉnh có 09 học sinh được ưu tiên xét tuyển thẳng vào các trường đại học, có 04 học sinh được ưu tiên xét tuyển thẳng vào các trường cao đẳng.

Công tác đào tạo theo phương thức phi chính quy được quan tâm, chú trọng. Chỉ đạo các trường CĐ, TCCN, TTGDTX tỉnh tiếp tục mở rộng hình thức liên kết đào tạo vừa làm vừa học để đào tạo trên chuẩn cho cán bộ quản lý và giáo viên.

- Tổ chức Đoàn cán bộ, giáo viên của tỉnh Hoà Bình tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi trung cấp chuyên nghiệp toàn quốc lần thứ VIII - Năm 2009. Kết quả: 04/04 giáo viên dự thi đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp Giấy chứng nhận đạt danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi trung cấp chuyên nghiệp toàn quốc”, trong đó có 01 giáo viên đạt giải nhất, 02 giáo viên đạt giải ba và 01 giáo viên được công nhận.

3.2.5. Giáo dục dân tộc.

- Công tác Giáo dục dân tộc tiếp tục được Đảng, Nhà nước, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo. Năm học 2009-2010 đã thành lập thêm 01 trường PTDTNT huyện Yên Thủy nâng tổng số lên 10 trường PTDTNT, trong đó có 1 trường PTDTNT tỉnh, 7 trường PTDTNT huyện và 2 trường PTDTNT liên xã. Hệ thống các trường PTDTNT trong tỉnh ngày càng hoàn thiện hơn.

- Nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc, dạy học trong trường phổ thông dân tộc nội trú. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số. Tổ chức nuôi dạy chu đáo học sinh các trường PTDTNT.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ cử tuyển học sinh dân tộc vào Đại học, Cao đẳng, công tác tuyển sinh vào các trường PTDTNT huyện, tỉnh theo đúng quy định. Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên công tác tại các trường PTDTNT theo Nghị định 61/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở các trường chuyên biệt, ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường PTDTNT theo hướng tăng cường chuẩn hóa và chuẩn quốc gia. 100% học sinh các trường PTDTNT có đủ phòng ở nội trú theo hướng an toàn, tiện lợi cho việc sinh hoạt, học tập. Đến hết năm 2009 đã tiến hành nghiệm thu 8 phòng học bộ môn, 27 phòng KTX trường PTDTNT tỉnh, 3 công trình trường PTDTNT huyện. Tiếp tục triển khai xây dựng trường PTDTNT Mường Chiềng với tổng mức đầu tư là 25.300 triệu đồng, trường PTDTNT Yên Thủy với tổng mức đầu tư là 27.700 triệu đồng.

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh triển khai việc cấp không thu tiền vở bài tập, vở viết cho học sinh tiểu học vùng 135 và các xóm khu vực 3 với số lượng 285.683 bản sách, tổng kinh phí là 1000 triệu đồng.

3.2.6. Giáo dục toàn diện:

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật và an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong trường học; không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng vi phạm về đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên, không để xảy ra dịch, bệnh tật học đường nghiêm trọng, thực hiện phòng chống HIV, tác hại thuốc lá; không có học sinh, sinh viên tử vong do ngộ độc thực phẩm hoặc tai nạn thương tích nghiêm trọng trong trường học. Mỗi trường có ít nhất 01 tổ tư vấn cho học sinh, sinh viên. 100% các trường học trong tỉnh làm tốt giáo dục an toàn giao thông, phòng chống các tai tệ nạn xã hội, dịch bệnh trong trường học, đẩy mạnh giáo dục môi trường và hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và cương quyết không để xảy ra tình trạng nghiện ma túy trong cán bộ công chức, học sinh, sinh viên; ngăn chặn không để ma túy xâm nhập học đường. Ngành GD&ĐT Hoà Bình đã chỉ đạo các đơn vị, trường học lấy phòng ngừa là cơ bản, kết hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội để giáo dục, tuyên truyền sâu rộng trong học sinh, sinh viên và các cộng đồng dân cư. Chỉ đạo việc thực hiện qui định của Bộ GD&ĐT về việc lồng ghép các nội dung phòng chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS vào các môn văn hoá như: Đạo đức, Sinh học, Địa lý, GDCD... trong giảng dạy giờ chính khoá cho học sinh, sinh viên.

- Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao cấp tỉnh. Tham dự các hoạt động Thể dục Thể thao toàn quốc. Tổ chức Hội thao Quốc phòng An ninh cấp tỉnh khối THPT. Đội tuyển bóng đá THCS đạt giải 3 khu vực I, được tham dự vòng chung kết giải bóng đá Hội khoẻ phù đồng học sinh THCS toàn quốc. Tham dự Hội thi Giai điệu Tuổi Hồng toàn quốc đạt 02 giải Ba. Tham dự Giải điền kinh học sinh phổ thông toàn quốc tại Cần Thơ, đoàn Hoà Bình đạt 42 điểm, đứng thứ 17/35 tỉnh, thành phố. Tham dự giải Cầu lông Người giáo viên nhân dân toàn quốc tại Thái Bình với 01 Huy chương Vàng; 02 Huy chương Bạc; 04 Huy chương Đồng. Tham dự giải Taekwondo học sinh phổ thông toàn quốc năm 2010 tại Yên Bái đạt 01 Huy chương Bạc, 03 Huy chương Đồng. Tham dự giải bóng đá HKPĐ học sinh tiểu học-THCS toàn quốc Cup MiLo - khu vực I tại Phú Thọ và đạt giải Nhất khu vực. Hiện nay đội tuyển bóng đá tiểu học đang tập huấn chuẩn bị tham dự vòng chung kết tại Thanh Hóa. Đội tuyển điền kinh đang tập huấn chuẩn bị tham dự giải điền kinh học sinh phổ thông toàn quốc tại Nam Định. Tiến hành tập huấn đội tuyển về Văn hóa văn nghệ thể thao học sinh các trường PTDTNT chuẩn bị tham dự Hội thi VH-VN-TT tổ chức tại Quảng Ngãi.

4. Phát triển mạng lưới trường, lớp. Củng cố và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; chương trình kiên cố hoá trường lớp học và xây nhà công vụ giáo viên.

- Triển khai Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012 theo Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg ngày 01/02/2008 của Chính phủ nhằm thực hiện mục tiêu tiếp tục xóa phòng học tạm các loại, giải quyết nhà công vụ cho giáo viên ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn với tổng số 2.704 phòng học và 1.405 phòng công vụ cho giáo viên. Trong đó: 1.125 phòng học và 260 phòng công vụ của mầm non, 982 phòng học và 450 phòng công vụ của tiểu học, 527 phòng học và 479 phòng công vụ của THCS, 70 phòng học và 216 phòng công vụ cấp

THPT với tổng kinh phí đầu tư dự kiến 572.533 triệu đồng (trong đó Trung ương 515.280 triệu đồng, ngân sách địa phương 57.253 triệu đồng). Đến nay, số phòng đã hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng là 1709 phòng học và 622 phòng công vụ. Năm 2008, 2009 đã tiến hành giải ngân của phòng học và phòng công vụ là 247 tỷ 928 triệu đồng đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn năm 2008, 2009.

- Tập trung chỉ đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các nhà trường. Quan tâm, chú trọng xây dựng các phòng chức năng, nhà ở giáo viên, phòng thư viện, thí nghiệm, phòng làm việc hội đồng. Toàn tỉnh hiện có 8.749 phòng học, trong đó 5.224 phòng kiên cố chiếm 61,6%; phòng bán kiên cố 2.329 phòng chiếm 27.5%; 926 phòng tạm, phòng khác chiếm 10.9%, có 1145 phòng ở của giáo viên; 564 phòng thư viện; 185 phòng thí nghiệm và phòng học bộ môn. Năm 2009, từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia về GD&ĐT đã triển khai xây dựng mới 5 công trình với tổng mức đầu tư là 20.442 triệu đồng, nghiệm thu và đưa vào sử dụng 21 phòng học, phòng bộ môn, phòng thư viện cấp THPT, 6 phòng bộ môn cấp THCS, 8 phòng học khối TTGD TX, 5 công trình trường mầm non với tổng kinh phí là 25.907 triệu đồng. Đang thực hiện thủ tục triển khai đầu tư 5 công trình cho các cấp học theo kế hoạch năm 2010 với kinh phí là 10.659 triệu đồng. Tiếp tục đầu tư xây dựng từ Dự án phát triển THPT đợt 3 với tổng số 18 phòng học, 12 phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn với tổng mức đầu tư khoảng 12.000 triệu đồng.

Tiến hành mua sắm bổ sung thiết bị dạy học từ lớp 1 đến lớp 5 là 2000 triệu, thiết bị các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và trường mầm non vùng khó khăn là 3000 triệu, mua sắm bổ sung 8 phòng tin học cho 8 trường THPT, thiết bị hỗ trợ kết nối internet, phòng họp trực tuyến tại Văn phòng Sở là 100 triệu.

Tiếp tục triển khai kế hoạch mua sắm thiết bị năm 2010: Mua sắm thiết bị tin học cho 7 trường Tiểu học và 6 trường THCS với tổng kinh phí 3.000 triệu đồng sắm thiết bị cho 4 trường mầm non phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia và các trường mầm non thực hiện thí điểm chương trình giáo dục mầm non mới với tổng kinh phí 2.000 triệu đồng. Mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho cấp THCS và 6 trường THPT mới thành lập với tổng kinh phí 2.300 triệu đồng, trong đó cấp THCS là 2.000 triệu đồng, cấp THPT là 300 triệu đồng.

Ngoài ra, từ nguồn vốn ngân sách của tỉnh và các nguồn khác đã tiến hành xây dựng, cải tạo nâng cấp và mua sắm thiết bị cho các trường học với tổng mức đầu tư khoảng 64.000 triệu đồng. Năm 2009, mua 3.537.012 quyển sách giáo khoa với tổng kinh phí 20.056 triệu đồng. Từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, mua sắm SGK, SGV, SBT cho học sinh vùng kinh tế xã hội khó khăn với kinh phí là 500 triệu năm 2009, 900 triệu năm 2010.

- Tập trung chỉ đạo xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, tính đến thời điểm này, toàn tỉnh có 108 trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đạt chuẩn Quốc gia, chiếm tỷ lệ 15.4% (trong đó 19 trường Mầm non, 63 trường Tiểu học, 24 trường THCS, 2 trường THPT).

5. Chăm lo và đầu tư cho phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD.

- Quan tâm, chú trọng một trong những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ là công tác đánh giá đúng chất lượng cán bộ, giáo viên. Căn cứ Chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp để hướng dẫn phân loại cán bộ, giáo viên nhằm đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bố trí đội ngũ một cách hợp lý, phù hợp với năng lực chuyên môn và trình độ đào tạo. Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng đề án rõ ràng, chặt chẽ,

dân chủ, khách quan trong việc tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ cán bộ giáo viên, không có hiện tượng kiện cáo, khiếu nại xảy ra.

- Chỉ đạo kiên quyết không bố trí đứng lớp đối với giáo viên yếu kém, miễn nhiệm cán bộ quản lý năng lực yếu, trình độ không đạt chuẩn. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề, Hội thi giáo viên giỏi, Hiệu trưởng giỏi. Cuối học kỳ I năm học 2009-2010, đã khảo sát xếp loại 78 giáo viên không đáp ứng được yêu cầu, 450 giáo viên chưa đạt chuẩn (chủ yếu là GVMN, hiện đang theo học các lớp đào tạo đạt chuẩn trình độ). Căn cứ vào đó ngành tiếp tục chỉ đạo đưa đi đào tạo lại, vận động nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ chờ chế độ hưu sớm, bố trí lại công việc phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời bổ sung kịp thời lực lượng giáo viên trẻ có đủ điều kiện và năng lực để tránh hẫng hụt.

Ngành đã chỉ đạo khắc phục tình trạng thiếu giáo viên ở một số bộ môn, động viên cán bộ, giáo viên dạy tăng tiết, tăng giờ; thông báo rộng rãi việc tuyển dụng giáo viên những môn thiếu ra các tỉnh bạn. Liên kết mở các lớp Đại học với các trường ĐHSP Hà Nội, Thái Nguyên để đào tạo các môn còn thiếu. Mở thêm các mã ngành đào tạo, các chuyên ngành ngoài sư phạm tại Trường Cao đẳng Sư phạm.

- Xây dựng kế hoạch để thực hiện công tác điều động, luân chuyển CBQL theo tinh thần nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 25/11/2002 của Bộ Chính trị (khóa IX) và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQLGD nhiệm kỳ 2010-2015. Kiên quyết không bổ nhiệm lại CBQL năng lực yếu; không bố trí giáo viên yếu hoặc chưa quan đào tạo giảng dạy. Thực hiện thường xuyên việc đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với CBQLGD.

- Công tác đề bạt, bổ nhiệm CBQL luôn đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, thủ tục; công khai, dân chủ, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định Điều lệ trường học và quy định của tỉnh. Phối kết hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương để làm tốt công tác cán bộ quản lý như bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ luôn được đồng thuận cao. Trong năm học 2009-2010, toàn ngành đã thực hiện bổ nhiệm lại 1 đồng chí lãnh đạo ngành, 124 CBQL, miễn nhiệm 68 CBQL năng lực yếu kém; điều động luân chuyển hàng trăm CBQL các cấp.

- Trình độ đào tạo và chất lượng của đội ngũ nhà giáo từng bước đã được nâng cao. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và vượt chuẩn là: Giáo dục Mầm non có 89,6% đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trên chuẩn là 9,5 %, chưa đạt chuẩn 10,4%; Giáo dục Tiểu học có 100% đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trình độ trên chuẩn là 40,2%; Cấp THCS có 100% đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trên chuẩn 23.3%; Giáo dục THPT có 100% đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trình độ trên chuẩn là 3,3%; Giáo dục Thường xuyên có 100% đạt trình độ chuẩn; Giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn 47,1%; giáo viên Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật 100% đạt chuẩn trở lên trong đó trên chuẩn là 27.3%.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 34/CT-TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác giáo dục chính trị; củng cố các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới trong các trường học. Đến nay, toàn ngành GD&ĐT có 6 đảng bộ và 682 chi bộ trường học; qua phân loại tổ chức Đảng, toàn ngành đã có 100% chi, đảng bộ đạt Danh hiệu: “Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh”. Toàn ngành có 7.533 đảng viên, đạt tỷ lệ 40,3% so với tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên toàn ngành trong đó có 5.366 đảng viên nữ, chiếm 70%;

3.229 đảng viên người dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 48% so với tổng số đảng viên toàn ngành.

- Thực hiện đầy đủ, đúng và kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên đặc biệt là cán bộ, giáo viên công tác tại vùng khó khăn. Phối hợp với sở Nội vụ, Sở Tài chính kiểm tra biên chế và việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên thuộc các cơ sở giáo dục; xây dựng và trình UBND, HĐND tỉnh Đề án thực hiện lương, phụ cấp theo lương và bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với giáo viên mầm non hợp đồng theo Quyết định 161, 149 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển giáo dục Mầm non và Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2006-2015.

- Phối hợp với Công đoàn ngành tiếp tục duy trì xây dựng quỹ tương trợ toàn ngành để hỗ trợ cán bộ, giáo viên vùng khó khăn, hỗ trợ giáo viên làm kinh tế, cho con đi học, xây dựng, sửa chữa nhà ở... Trong năm đã xét và trao tiền hỗ trợ làm nhà ở cho 13 giáo viên nghèo với tổng số tiền là 156.000.000 đ; tặng quà Tết cho 222 giáo viên có hoàn cảnh khó khăn mỗi suất quà trị giá 200.000 đ; tặng quà Tết cho 187 cháu mồ côi cha mẹ, mỗi suất quà trị giá 100.000đ. Hỗ trợ xây dựng nhà công vụ giáo viên vùng khó khăn với tổng số tiền là 29 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được.

- Thông qua ba cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” của ngành giáo dục, sự tăng cường đầu tư, quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và chính quyền các cấp, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể và quan tâm của gia đình, sự nỗ lực của các em học sinh, về tổng thể chất lượng giáo dục đã được nâng lên một bước, tạo tiền đề cho việc phát triển nhanh hơn trong các năm sau.

- Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đạt kết quả tốt, được các nhà trường hưởng ứng mạnh mẽ, tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hình thành đạo đức và nhân cách cho học sinh.

- Sau 4 năm thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ thông qua cuộc vận động “Hai không” của ngành đã làm chuyển biến sâu sắc nhận thức, hành động của xã hội, của các cấp quản lý giáo dục, các nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh. Việc giảng dạy và học tập thực chất đã dần đi vào nề nếp, học sinh chăm học hơn. Việc giúp đỡ học sinh học lực yếu kém đã được các cơ quan quản lý chỉ đạo chặt chẽ, các trường triển khai quyết liệt và thu được kết quả tương đối tốt, góp phần nâng cao kết quả các kỳ thi.

- Công tác đổi mới chương trình giáo dục phổ thông được chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện nghiêm túc và đã đạt được kết quả nhất định. Chất lượng giáo dục đại trà được chú trọng, chỉ đạo có chiều sâu, đánh giá thực chất chất lượng học tập của học sinh, sinh viên.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục tiểu học CMC, Phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và Phổ cập giáo dục THCS, là cơ sở quan trọng thực hiện mục tiêu phổ cập Giáo dục bậc trung học. Chú trọng củng cố và

phát triển các Trung tâm học tập cộng đồng, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Thực hiện tốt việc xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

- Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2010 đã được tổ chức đảm bảo an toàn, nghiêm túc và khách quan, đánh dấu bước chuyển biến mạnh mẽ trên lộ trình đổi mới kiểm tra, đánh giá, đổi mới thi cử nhằm tạo động lực thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm, đặc biệt là chương trình kiên cố hoá trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên.

2. Những hạn chế, yếu kém.

- Chất lượng giáo dục còn chưa đồng đều, chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới hiện nay **nhất là ở các vùng đặc biệt khó khăn** do trình độ nhận thức của học sinh còn hạn chế, đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn,.

Việc xây dựng trường chuẩn Quốc gia còn gặp khó khăn do kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của các địa phương còn hạn hẹp. Mặc dù số trường đạt chuẩn quốc gia đã tăng, song tỷ lệ còn thấp.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ:

*** Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ nghiên cứu sửa đổi Thông tư số 59/2008/TT-BGDĐT ngày 31/10 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp ở các trường chuyên biệt công lập theo hướng nâng cao định mức biên chế giáo viên/lớp, tăng thêm loại hình nhân viên trong biên chế làm công tác phụ trách nội trú, quản lý điện nước phù hợp với đặc điểm của trường PT DTNT; Thông tư số liên tịch số 35/2008/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 14/7/2008 về Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.

- Giải quyết bất hợp lý về chế độ tiền lương của cán bộ quản lý giáo viên và nhân viên, hiện nay số bậc trong ngạch lương chưa hợp lý, cán bộ giáo viên, nhân viên còn nhiều năm công tác nhưng đã hết bậc trong ngạch lương, ảnh hưởng đến quyền lợi những người có thâm niên công tác lâu năm trong ngành và những người có thành tích xuất sắc không được tăng lương sớm.

- Đề nghị Bộ GD&ĐT có văn bản quy định về thi chuyển ngạch cho giáo viên ở các cấp học, ngành học.

- Đề nghị Nhà nước có chế độ phụ cấp cho số cán bộ quản lý, giáo viên đã hoàn thành nghĩa vụ công tác tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn tình nguyện ở lại tiếp tục công tác.

- Đề nghị Bộ GD&ĐT, Bộ Tài Chính để sửa đổi nâng mức phụ cấp trả tiền hồ sơ thanh tra cho các cộng tác viên thanh tra cho phù hợp với mức lương mới hiện nay.

Năm học 2009-2010 là năm học thứ 4 toàn ngành quyết tâm thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, là năm học thứ 3 thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và là năm học thứ 2 triển khai phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Năm 2010

là năm có nhiều sự kiện trọng đại: 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 65 năm thành lập Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; 1000 năm Thăng Long- Hà Nội; 40 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chuẩn bị tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XV, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, toàn tỉnh sẽ kết thúc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2006-2010, bắt đầu giai đoạn phát triển mới 2011-2015.

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố cùng và với sự nỗ lực phấn đấu của toàn ngành GD&ĐT thực hiện năm học với chủ đề “Năm học đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”, giáo dục và đào tạo Hòa Bình có những chuyển biến mạnh mẽ, tạo tiền đề đáp ứng tốt hơn yêu cầu hình thành lớp thanh niên có năng lực công dân mới, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, cho tỉnh trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và Hội nhập quốc tế./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ;
- TTHĐND; UBND tỉnh;
- Bộ GD&ĐT;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các cơ quan trong khối TĐ;
- Giám đốc; các Phó GD
- Chánh/ Phó VP;
- Các đơn vị, trường học;
- Lưu: VT,VP (NTO20)

Nguyễn Minh Thành

